

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH SÓC TRĂNG**

Số: 01 /2022/NQ-HĐND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Sóc Trăng, ngày 09 tháng 12 năm 2022

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định nội dung hỗ trợ, mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án sản xuất, lựa chọn đơn vị đặt hàng trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG  
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ 11**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ Quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;*

*Căn cứ Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên;*

*Căn cứ Nghị định số 98/2018/NĐ-CP ngày 05 tháng 7 năm 2018 của Chính phủ về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp;*

*Căn cứ Thông tư số 15/2022/TT-BTC ngày 04 tháng 3 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;*

*Căn cứ Thông tư số 09/2022/TT-BLĐTBXH ngày 25 tháng 5 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn một số nội dung thực hiện đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo và hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc hướng dẫn thực hiện một số dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;*



*Căn cứ Thông tư số 04/2022/TT-BNNPTNT ngày 11 tháng 7 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn thực hiện hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025;*

*Căn cứ Thông tư số 05/2022/TT-BNNPTNT ngày 25 tháng 7 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn một số nội dung thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;*

*Căn cứ Thông tư số 46/2022/TT-BTC ngày 28 tháng 7 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025;*

*Căn cứ Thông tư số 53/2022/TT-BTC ngày 12 tháng 8 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 -2025;*

*Căn cứ Nghị quyết số 03/2019/NQ-HĐND ngày 10 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng ban hành chính sách hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp giai đoạn 2020 - 2025 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng;*

*Xét Tờ trình số 209/TTr-UBND ngày 29 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc ban hành Nghị quyết quy định nội dung hỗ trợ, mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án sản xuất, lựa chọn đơn vị đặt hàng trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng; Báo cáo thẩm tra của Ban dân tộc; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

## **QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Nghị quyết này Quy định nội dung hỗ trợ, mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án sản xuất, lựa chọn đơn vị đặt hàng trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

### **Điều 2. Điều khoản thi hành**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết theo quy định pháp luật.




2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ thường xuyên giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng Khóa X, Kỳ họp thứ 11 thông qua ngày 09 tháng 12 năm 2022 và có hiệu lực từ ngày 19 tháng 12 năm 2022./.

**Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Ban Công tác đại biểu;
- Văn phòng Quốc hội (bộ phận phía Nam);
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: KH&ĐT, TC, LĐ-TB&XH, NN&PTNT;
- Ủy ban Dân tộc;
- Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- TT.TU, TT.HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội đơn vị tỉnh Sóc Trăng;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TT.HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Công báo tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**



**Hồ Thị Cẩm Đào**





**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

## **QUY ĐỊNH**

**Nội dung hỗ trợ, mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án sản xuất, lựa chọn đơn vị đặt hàng trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng**

*(Kèm theo Nghị quyết số 21/2022/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng)*

### **Chương I** **QUY ĐỊNH CHUNG**

#### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy định này quy định nội dung hỗ trợ, mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án sản xuất, lựa chọn đơn vị đặt hàng trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

#### **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Các cơ quan, doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, hộ gia đình, cộng đồng dân cư, tổ chức, cá nhân tham gia hoặc có liên quan trong quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

### **Chương II** **QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

**Điều 3. Đối với Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng**

#### **1. Nội dung hỗ trợ**

##### **a) Hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị**

- Hỗ trợ theo quy định tại khoản 4 Điều 21 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia (Nghị định số 27/2022/NĐ-CP).

- Hỗ trợ theo quy định tại khoản 1 Điều 11 Thông tư số 15/2022/TT-BTC ngày 04 tháng 3 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 (Thông tư số 15/2022/TT-BTC).



b) Hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng: Hỗ trợ theo quy định tại khoản 4 Điều 22 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ.

c) Hỗ trợ phát triển sản xuất theo nhiệm vụ: Hỗ trợ cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên theo quy định tại khoản 1, 2, 3 Điều 5 Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên (Nghị định số 32/2019/NĐ-CP).

## 2. Mẫu hồ sơ đề nghị

a) Hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị: Thực hiện theo khoản 4 Điều 1 Nghị quyết số 03/2019/NQ-HĐND ngày 10 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng ban hành chính sách hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp giai đoạn 2020 - 2025 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng (Nghị quyết số 03/2019/NQ-HĐND).

b) Hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng: Mẫu số 02 thuộc Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 09/2022/TT-BLĐTBXH ngày 25 tháng 5 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn một số nội dung thực hiện đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo và hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 (Thông tư số 09/2022/TT-BLĐTBXH).

c) Hỗ trợ phát triển sản xuất theo nhiệm vụ: Mẫu số 03 thuộc Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 09/2022/TT-BLĐTBXH ngày 25 tháng 5 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

## 3. Trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án sản xuất

a) Hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị

Thực hiện theo khoản 3 Điều 21 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ.

b) Hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng

Thực hiện theo khoản 3 Điều 22 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ.

c) Hỗ trợ phát triển sản xuất theo nhiệm vụ

- Đã xem xét khả năng áp dụng hình thức hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị, hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng nhưng không huy động được sự tham gia của doanh nghiệp, hợp tác xã, các tổ chức khác hoặc không có đề xuất từ cộng đồng dân cư; hoặc dự án hỗ trợ người dân đang chịu thiệt hại nặng nề bởi thiên tai, dịch bệnh, biến đổi khí hậu, ô nhiễm môi trường thì Ủy ban nhân dân tỉnh giao cơ quan chuyên môn cấp tỉnh hoặc Ủy ban nhân dân cấp huyện chủ trì và được bố trí kinh phí hỗ trợ phát triển sản xuất theo nhiệm vụ.



- Cơ quan được bố trí kinh phí giao cho cơ quan, đơn vị trực thuộc chủ trì xây dựng hồ sơ đề nghị dự án, kế hoạch, phương án sản xuất. Nội dung bao gồm: Tên đơn vị đề xuất dự án, mục tiêu, đối tượng tham gia, thời gian triển khai, địa bàn thực hiện, nội dung, kinh phí, kế hoạch triển khai; trình Thủ trưởng cơ quan được bố trí kinh phí quyết định phê duyệt dự án.

4. Lựa chọn đơn vị đặt hàng trong thực hiện các hoạt động đối với hỗ trợ phát triển sản xuất theo nhiệm vụ.

Thực hiện theo khoản 1 Điều 14 Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ.

#### **Điều 4. Đối với Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025, trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng**

##### 1. Nội dung hỗ trợ

##### a) Hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị

- Hỗ trợ theo quy định tại khoản 4 Điều 21 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ.

- Hỗ trợ theo quy định tại khoản 3 Điều 6 Thông tư số 09/2022/TT-BLĐTBXH ngày 25 tháng 5 năm 2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

##### b) Hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng

- Hỗ trợ theo quy định tại khoản 4 Điều 22 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ.

- Hỗ trợ theo quy định tại khoản 3 Điều 7 Thông tư số 09/2022/TT-BLĐTBXH ngày 25 tháng 5 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

##### c) Hỗ trợ phát triển sản xuất theo nhiệm vụ

- Hỗ trợ cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chí thường xuyên theo quy định tại khoản 1, 2, 3 Điều 5 Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ.

- Hỗ trợ theo quy định tại khoản 3 Điều 8 Thông tư số 09/2022/TT-BLĐTBXH ngày 25 tháng 5 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

##### 2. Mẫu hồ sơ đề nghị

a) Hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị: Mẫu số 01 thuộc Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 09/2022/TT-BLĐTBXH ngày 25 tháng 5 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

b) Hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng: Mẫu số 02 thuộc Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 09/2022/TT-BLĐTBXH ngày 25 tháng 5 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.



c) Hỗ trợ phát triển sản xuất theo nhiệm vụ: Mẫu số 03 thuộc Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 09/2022/TT-BLĐTBXH ngày 25 tháng 5 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

3. Trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án sản xuất

a) Hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị: Thực hiện theo quy định tại khoản 2, Điều 6 Thông tư số 09/2022/TT-BLĐTBXH ngày 25 tháng 5 năm 2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

b) Hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng: Thực hiện theo quy định tại khoản 2, Điều 7 Thông tư số 09/2022/TT-BLĐTBXH ngày 25 tháng 5 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

c) Hỗ trợ phát triển sản xuất theo nhiệm vụ: Thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 8 Thông tư số 09/2022/TT-BLĐTBXH ngày 25 tháng 5 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

4. Lựa chọn đơn vị đặt hàng trong thực hiện các hoạt động đối với hỗ trợ phát triển sản xuất theo nhiệm vụ

Thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 3 của Quy định này.

**Điều 5. Đối với Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025, trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng**

1. Nội dung hỗ trợ

Thực hiện theo Điều 7, Điều 8, Điều 9 Nghị định số 98/2018/NĐ-CP ngày 05 tháng 7 năm 2018 của Chính phủ; khoản 4 Điều 21 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ.

2. Mẫu hồ sơ đề nghị

Thực hiện theo điểm a, khoản 2, Điều 3 Quy định này.

3. Trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án sản xuất

Thực hiện theo điểm a, khoản 3, Điều 3 Quy định này./.